TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 20-3-2019
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Trầm Thị Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tuyết

Ông Dương Thanh Hùng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Kim Chanh Ni – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 251/2018/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 12 năm 2018 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Thạch Thị Cẩm T, sinh năm 1988
Địa chỉ: ấp LS, xã Đ, huyện D, tỉnh T. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Kim Ngọc Th, sinh năm 1986
Địa chỉ: ấp XT, xã Đ, huyện D, tỉnh T (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Thạch Thị Cẩm T và anh Kim Ngọc Th quen biết và tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2012, nhưng không đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn anh, chị về sống chung tại ấp LS, xã Đ, huyện D, đời sống chung hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cự cãi do bất đồng quan điểm sống, không thể nói chuyện với nhau nên vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2014 đến nay. Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Th, về con chung chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng 01 người con chung Thạch Thị Bích Tr sinh ngày 09-09-2012, không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung không yêu cầu giải quyết, về nợ chung không có không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Thạch Thị Cẩm T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; anh Kim Ngọc Th trình bày, tình cảm giữa anh và chị T không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau nên anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị T, về con chung anh thống nhất giao 01 người con chung tên Thạch Thị Bích Tr sinh ngày 09-09-2012 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng, anh không phải cấp dưỡng, về tài sản chung không yêu cầu giải quyết, về nợ chung không có không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến, yêu cầu của đương sự, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Xét thấy bị đơn anh Kim Ngọc Th có đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại xã Đ, huyện D, tỉnh T, đối chiếu quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh T.

[2]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Xét thấy đơn khởi kiện của chị Thạch Thị Cẩm T có nội dung yêu cầu ly hôn và tranh chấp về nuôi con nên có quan hệ tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: chị Thạch Thị Cẩm T và anh Kim Ngọc Th thống nhất xác định giữa anh chị xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2012, chỉ tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán tại địa phương nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Theo quy định tại Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì hôn nhân giữa chị Thạch Thị Cẩm T và anh Kim Ngọc Th là hôn nhân không hợp pháp và không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng.

[4]. Về con chung: Chị Thạch Thị Cẩm T và anh Kim Ngọc Th có 01 người con chung là Thạch Thị Bích Tr, sinh ngày 09-09-2012, thấy rằng từ khi anh, chị không còn sống chung thì cháu Bích Tr đều do chị T nuôi dưỡng, giáo dục, phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần, nay chị T xin ly hôn yêu cầu được nuôi con chung không yêu cầu anh Thcấp dưỡng, anh Th cũng thống nhất nội dung này, Hội đồng xét xử quyết định công nhận thỏa thuận của anh chị về vấn đề con chung giao cháu Bích Tr cho chị T được chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng.

[5]. Về cấp dưỡng nuôi con: Hội đồng xét xử đã giải thích nghĩa vụ cấp dưỡng của cha, mẹ đối với con khi ly hôn theo quy định tại các Điều 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình nhưng chị Thạch Thị Cẩm T vẫn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

[6] Quyền thăm, gặp gỡ và chăm sóc con chung, không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung của bên không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết và có yêu cầu của các bên, Tòa án có thể thay đổi người nuôi con.

[7]. Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[8]. Về nợ chung: không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[9]. Về án phí: Chị Thạch Thị Cẩm T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 14, 51, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Thạch Thị Cẩm T và anh Kim Ngọc Th là vợ chồng.

Về con chung: công nhận sự thỏa thuận của chị T và anh Th, giao cháu Thạch Thị Bích Tr, sinh ngày 09-09-2012 cho chị T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Không bên nào được ngăn cản việc trong nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn.

Vì lợi ích của con chưa thành niên khi cần thiết và có yêu cầu của các bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Buộc chị Thạch Thị Cẩm T phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0000022 ngày 13 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

Án sơ thẩm nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trầm Thị Thanh Thảo